

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **263/2023/HS-ST**

Ngày: 04/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Lâm Bình**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Hữu Đệ**
Bà **Nguyễn Thị Mai**
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đăng Hùng**- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Việt Hà**- Kiểm sát viên

Ngày 04/12/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, TP. Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 271/2023/TLST-HS ngày 21/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 261/2023/QĐXXST-HS ngày 22/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Quang V**, sinh năm 2000; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ A , phường TL, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đặng Việt P và bà Lê Thị Huyền T; Theo danh chỉ bản số 686 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 12/9/2023 xác định: Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày: **06/9/2023**. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Đặng Việt P, sinh năm 1977. Địa chỉ: Tổ B, thị trấn DA, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội (Bố đẻ bị cáo). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án như sau: Hồi 20 giờ 40 phút ngày 05/9/2023, tổ công tác Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại khu vực thôn DT, xã DH, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội phát hiện Đặng Quang V có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra theo thủ tục hành chính. Qua kiểm tra phát hiện trong túi xách V đang đeo trên người có 01 túi nilon màu đen kích thước (10x14) cm, bên trong có chứa thảo mộc khô nghi là ma túy. Khám phương tiện đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Dream màu nâu, biển kiểm soát: 29K3– 6071 do V điều khiển không phát hiện thu giữ gì. Ngoài ra lực lượng chức năng còn tạm giữ của V 02 điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu Iphone màu xanh, kèm sim số thuê bao: 0912649238 và 01 chiếc nhãn hiệu Iphone màu bạc, kèm sim số thuê bao:

0837193610). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng, đưa Đặng Quang V về trụ sở để tiếp tục làm việc. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Quang V tại tổ 11, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội, Cơ quan điều tra không phát hiện thu giữ gì.

Trung cầu giám định số vật chứng thu giữ của Đặng Quang V, ngày 13/9/2023, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an TP. Hà Nội kết luận: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilon màu đen là cần sa, khối lượng 9,685 gram.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 10 giờ ngày 05/9/2023, khi V đang đi làm thì có một người bạn ngoài xã hội tên L (Không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) nhắn tin thông qua ứng dụng Messenger đến tài khoản Messenger của V và đặt vấn đề muốn mua 10 gam ma túy cần sa. V đồng ý và báo giá bán là 2.500.000 đồng rồi hẹn khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày sẽ gặp nhau ở khu vực gầm cầu DT thuộc thôn DT, xã DH, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội để giao hàng. V gửi cho L số tài khoản ngân hàng của V (Tài khoản số 1903622xxxxxxx tại ngân hàng Techcombank). Khoảng 18 giờ cùng ngày, thông qua mạng xã hội Telegram, V đặt mua của một nam giới (Không biết tên, địa chỉ cụ thể) 10 gam ma túy cần sa với giá 2.300.000 đồng. Đến khoảng gần 19 giờ cùng ngày có một nữ giới làm nghề chuyển phát liên lạc với V và giao cho V 01 gói hàng đựng trong 01 hộp carton tại khu vực đường AC, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội, V nhận hàng và thanh toán số tiền 2.300.000 đồng cho người này. Khi V bóc gói hàng ra thì thấy bên trong hộp carton có 01 túi nilon màu đen (V biết trong túi nilon có chứa ma túy cần sa). Sau đó, V liên lạc với L qua Messenger và báo đã mua được ma túy, đồng thời yêu cầu L chuyển khoản tiền mua ma túy. L đồng ý và chuyển cho V số tiền 2.600.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, V mang theo số ma túy trên đi đến điểm hẹn với L. Khi V chuẩn bị giao ma túy cho L thì bị lực lượng chức năng đến kiểm tra phát hiện, bắt giữ. L bỏ chạy thoát.

Đối với người nam giới đã bán ma túy và người phụ nữ giao ma túy cho V, V không biết nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với đối tượng mua ma túy tên L, V khai quen qua xã hội nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. L đã chuyển tiền mua ma túy cho V qua số tài khoản 19036221xxxxxxx tại ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam. Xác minh số tài khoản trên là của anh Hoàng Duy T, sinh năm 1994 ở tổ M, thị trấn DA, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội. Anh T không biết V, không đặt mua ma túy của V, anh làm dịch vụ chuyển tiền, hôm đó có sử dụng tài khoản để chuyển tiền cho 01 thanh niên (Không xác định được là nam hay nữ). Căn cứ tài liệu điều tra không đủ căn cứ chứng minh anh Thái có hành vi mua ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream biển hiểm soát: 29K3- 6071 tạm giữ của V, qua xác minh là tài sản hợp pháp của ông Đặng Việt P (Bố đẻ bị cáo). Việc V sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi bán ma túy ông P không biết. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông P.

Đối với các vật chứng: 01 phong bì niêm phong bên trong có 9,226 gam ma túy loại Cần sa (Còn lại sau giám định); 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, lắp kèm sim số thuê bao; 01 túi xách màu đen tạm giữ của Đặng Quang V, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 254/CT-VKSĐA ngày 15/11/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh quyết định truy tố bị cáo Đặng Quang V về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Đặng Quang V khai nhận tội và thừa nhận toàn bộ hành vi bán ma túy cho đối tượng tên “L” vào ngày 05/9/2023 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn, hối cải và mong nhận được sự khoan hồng để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt cho xã hội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, xác định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt: Đặng Quang V từ 26 tháng đến 28 tháng tù.
- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 9,226 gam ma túy loại Cần sa (Còn lại sau giám định); sim số thuê bao 0912.649.238; 01 túi xách màu đen tạm giữ của Đặng Quang V do là vật Nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng;

+ Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh tạm giữ của bị cáo do sử dụng vào việc phạm tội.

+ Trả lại bị cáo V: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc kèm sim thuê bao 0837.193.610 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về xử lý số tiền gia đình bị cáo đã nộp: Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 2.600.000 đồng do gia đình bị cáo tự nguyện giao nộp có được từ việc bị cáo bán ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi và tội danh của bị cáo và các đối tượng liên quan:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, Kết luận giám định, các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra, kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 40 phút, ngày 05/9/2023, tại khu vực thôn ĐT, xã ĐH, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội, bị cáo

Đặng Quang V đã có hành vi bán trái phép 9,685 gram ma túy loại Cần sa cho đối tượng tên “L” với giá 2.600.000 đồng thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn làm phát sinh các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và là nguyên nhân của một số các tệ nạn xã hội cùng tội phạm khác. Có thể nói ma túy là tệ nạn của các loại tệ nạn, gây ra ảo giác cho người sử dụng dẫn đến khả năng mất kiểm soát, làm chủ hành vi. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được mối quan hệ nhân quả giữa hành vi của mình gây ra và hậu quả, song do thiếu tu dưỡng, tham lam, ý thức coi thường pháp luật nên vẫn cố tình thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật như sau:

Điều 251:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”;

Việc đưa bị cáo ra xét xử và có mức hình phạt thỏa đáng, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trước mọi hành vi phạm tội là cần thiết.

Đối với đối tượng mua ma túy tên “L”, người nam giới đã bán ma túy và người phụ nữ giao ma túy cho bị cáo nhưng đều không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ là có căn cứ.

Đối với chủ sử dụng số tài khoản 19036221xxxxxx tại ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam đã chuyển khoản tiền mua ma túy cho bị cáo là anh Hoàng Duy T, sinh năm 1994 ở tổ M, thị trấn DA, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội nhưng không đủ căn cứ chứng minh anh T có hành vi mua ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định.

[3] Về nhân thân và tiền án, tiền sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu, đã tác động gia đình nộp lại toàn bộ số tiền có được từ việc bán ma túy; Gia đình có người thân có công với Cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính:

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội, cụ thể: Bị cáo phạm loại tội nghiêm trọng, Ma túy đang là một vấn nạn mà Đảng, Nhà nước và toàn xã hội hết sức lên án, ra sức kiềm chế, ngăn chặn nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian hợp lý mới có tác dụng răn đe, giáo dục, đồng thời đấu tranh, tuyên truyền và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng cần đánh giá số lượng ma túy bị thu giữ có mức độ, mục đích phạm tội đơn giản, một phần do có cơ hội từ việc quản lý lỏng lẻo các giao dịch trên không gian mạng xã hội, một phần do nông nổi, bồng bột của tuổi trẻ. Bị cáo có

các tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý số tiền gia đình bị cáo đã nộp: Cần tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 2.600.000 đồng do gia đình bị cáo tự nguyện nộp thay, nguồn gốc số tiền này do bị cáo có được từ việc bán ma túy.

[8] Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 9,226 gam ma túy loại Cần sa (Còn lại sau giám định); sim số thuê bao 0912.649.238; 01 túi xách màu đen tạm giữ của bị cáo do là vật Nhà nước cầm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng;

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh tạm giữ của bị cáo do sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc kèm sim thuê bao 0837.193.610 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh, áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo và xử lý các vấn đề liên quan là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Quang V phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt chính: Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Đặng Quang V: **26** (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **06/9/2023**.

3. Về xử lý vật chứng, xử lý số tiền bị cáo đã nộp, án phí và quyền kháng cáo:

- Căn cứ Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- + Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 9,226 gam ma túy loại Cần sa (Còn lại sau giám định); sim số thuê bao 0912.649.238; 01 túi xách.

- + Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu xanh.

- + Cho thi hành trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc kèm sim thuê bao 0837.193.610.

(Tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Đông Anh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

+ Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền **2.600.000** (Hai triệu, sáu trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền số **16858** ngày 04/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

+ Bị cáo phải chịu **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

+ Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần Bản án hoặc quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- UBND phường TL, quận Tây Hồ, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lâm Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 06 tháng 3 năm 2018

Tại: phòng nghị án tầng 2 - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Tiên Trung**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Dương Xuân Đỉnh**

2/ Bà **Ngô Thị Thu Hiền**

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLHS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Trần Quang Tịnh**, sinh năm 1979 tại Hà Nội.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Về tội danh: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

Tuyên bố bị cáo **Trần Quang Tịnh** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Điều luật áp dụng và hình phạt:

Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3 căn cứ vào:

Điều 249, khoản 1, điểm c; Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trần Quang Tịnh** 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2017.

3/ Các vấn đề khác: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

- Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

Hội đồng xét xử biểu quyết nhất trí 3/3: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 khoản 2 điểm a Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chứa 0,334 gam Hêrôin. (Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/01/2018 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo **Trần Quang Tịnh** phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biên bản nghị án đã được các thành viên Hội đồng xét xử đọc lại, nhất trí 100% (3/3) thông qua./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA